

Số: 223/2020/QĐST-HNGĐ

Triệu Sơn, ngày 26 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 302/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trung T, sinh năm: 1981

Trú tại: Số nhà 277, phố T, thị trấn S, huyện S, tỉnh H.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm: 1989

Trú tại: Số nhà 277, phố T, thị trấn S, huyện S, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Trung T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

I. * Về con chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Trung T có ba con chung cháu thứ nhất là Nguyễn Trung Ngọc T, sinh ngày 09/7/2009, cháu thứ

hai là Nguyễn Thị Tường V sinh ngày 11/08/2011 và cháu thứ ba là Nguyễn Trung Gia H, sinh ngày 26/8/2013. Hai bên đương sự tự nguyện thống nhất thỏa thuận khi ly hôn giao cháu Nguyễn Thị Tường V và cháu Nguyễn Trung Gia H cho mẹ là chị Nguyễn Thị C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu đến tuổi thành niên; giao cháu Nguyễn Trung Ngọc T cho bố là anh Nguyễn Trung T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu đến tuổi thành niên, đây cũng là nguyện vọng của cả ba cháu; anh Nguyễn Trung T đồng ý cấp dưỡng tiền nuôi con cho hai cháu Tường V và Gia H mỗi tháng là 1.000.000đ (một triệu đồng) cho mỗi cháu, kể từ tháng 12 năm 2020 cho đến khi hai con thành niên; anh T không yêu cầu chị C phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Anh Nguyễn Trung T và chị Nguyễn Thị C đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

*** Về tài sản và công nợ:** Tài sản chung của vợ chồng, tài sản riêng của vợ chồng, tài sản người ngoài nợ vợ chồng, vợ chồng nợ người ngoài hai bên đương sự tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Trung T tự nguyện thống nhất thỏa thuận anh Nguyễn Trung T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) gồm án phí ly hôn sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2018/ 0004180 ngày 01/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- UBND thị trấn S;
- Chi cục THADS huyện Triệu Sơn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Vũ Đại Long